

**GIẤY PHÉP KHAI THÁC KHOÁNG SẢN
ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17/11/2010; Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12;

Căn cứ Luật Đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013; Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Chỉ thị số 03/CT-TTg ngày 30/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường hiệu lực thực thi chính sách, pháp luật về khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26/12/2016; Thông tư số 51/2017/TT-BTNMT ngày 30/11/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường bổ sung một số điều của Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26/12/2016 Quy định về đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản, mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản, hồ sơ đóng cửa mỏ khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 2870/QĐ-UBND ngày 08/8/2017 của UBND tỉnh phê duyệt Quy hoạch thăm dò, khai thác khoáng sản đất sét làm gạch ngói nung tỉnh Thanh Hóa đến năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 2693/QĐ-UBND ngày 04/7/2019 của UBND tỉnh về việc phê duyệt khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 5037/QĐ-UBND ngày 28/11/2019 của UBND tỉnh về việc chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Khai thác khoáng sản đất sét đồi làm gạch tuynel tại xã Vĩnh Hưng, huyện Vĩnh Lộc;

Căn cứ Quyết định số 149/QĐ-UBND ngày 14/01/2020 của UBND tỉnh phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án đầu tư xây dựng công trình Khai thác mỏ đất sét đồi làm gạch tuynel tại xã Vĩnh Hưng, huyện Vĩnh Lộc của Tổng Công ty Đầu tư Hà Thanh - CTCP;

Xét Đơn đề ngày 15/01/2020 (kèm theo hồ sơ) của Tổng Công ty Đầu tư Hà Thanh - CTCP đề nghị cấp Giấy phép khai thác khoáng sản mỏ đất sét đồi làm gạch tuynel tại xã Vĩnh Hưng, huyện Vĩnh Lộc;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hóa tại Tờ trình số 200/TTr-STNMT ngày 04/3/2020,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Tổng Công ty Đầu tư Hà Thanh - CTCP được khai thác khoáng sản đất sét đồi làm gạch tuynel tại xã Vĩnh Hưng, huyện Vĩnh Lộc, cụ thể như sau:

- Diện tích mỏ: 3,8 ha, được giới hạn bởi các điểm góc từ 1 đến 4 có tọa độ xác định theo phụ lục số 01 và Bản đồ khu vực khai thác khoáng sản kèm theo.

- Mức sâu khai thác thấp nhất: Đền +21,0 m.

- Trữ lượng khoáng sản:

+ Trữ lượng địa chất cấp 121: 149.015 m³.

+ Trữ lượng được phép khai thác: 142.648 m³.

- Phương pháp khai thác: Lộ thiên.

- Công suất khai thác: 10.000 m³/năm.

- Thời hạn khai thác: 14 năm 06 tháng, kể từ ngày ký Giấy phép; trong đó, thời gian xây dựng cơ bản là 03 tháng.

Điều 2. Tổng Công ty Đầu tư Hà Thanh - CTCP có trách nhiệm:

1. Nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản; nộp tiền ký quỹ cải tạo phục hồi môi trường, ký quỹ đầu tư, lệ phí cấp giấy phép khai thác khoáng sản và các khoản phí, lệ phí có liên quan theo quy định hiện hành.

2. Lập hồ sơ thuê đất, nộp về Trung Tâm phục vụ hành chính công tỉnh theo quy định.

3. Tiến hành hoạt động khai thác mỏ theo đúng tọa độ, diện tích, độ sâu, trữ lượng, công suất quy định tại Điều 1 của Giấy phép này.

4. Trước khi tiến hành khai thác, phải nộp thiết kế mỏ được lập, phê duyệt theo đúng quy định của pháp luật cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền; cắm mốc giới khu vực được phép khai thác và báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra, giám sát.

5. Thực hiện đầy đủ nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án đầu tư khai thác mỏ đã được phê duyệt. Quản lý, sử dụng các sản phẩm khai thác, chế biến theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

6. Trong quá trình khai thác, phải thực hiện đúng và đầy đủ các phương pháp, quy trình kỹ thuật, bảo đảm an toàn kỹ thuật, an toàn công trình mỏ; phải có các biện pháp phòng, chống các sự cố, bảo đảm an toàn lao động và các quy

định khác có liên quan trong khai thác mỏ. Phải thu hồi tối đa sản phẩm khai thác từ mỏ và các sản phẩm khác (nếu có); báo cáo đúng sản lượng khai thác, chế biến, sử dụng khoáng sản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

7. Thường xuyên thực hiện việc kiểm soát các khu vực khai thác, chế biến, các công trình phụ trợ và các khu vực khác có liên quan; bảo vệ tài nguyên khoáng sản, bảo đảm an toàn, trật tự mỏ theo quy định của pháp luật;

Trường hợp có dấu hiệu không đảm bảo an toàn, phải dừng ngay hoạt động khai thác, chế biến, đồng thời có biện pháp khắc phục kịp thời và báo cáo ngay bằng văn bản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền để xử lý theo quy định của pháp luật.

8. Thực hiện việc đóng cửa mỏ; phục hồi môi trường, đất đai sau khai thác; báo cáo định kỳ trong hoạt động khoáng sản theo quy định của pháp luật về khoáng sản và các quy định khác có liên quan.

Điều 3. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Hoạt động khai thác mỏ theo Giấy phép này, Tổng Công ty Đầu tư Hà Thanh - CTCP chỉ được phép tiến hành khai thác sau khi đã thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật có liên quan và quy định tại Giấy phép này; nộp cho Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thanh Hóa hồ sơ thiết kế mỏ đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định; đăng ký ngày bắt đầu xây dựng cơ bản mỏ, ngày hoạt động sản xuất kinh doanh, kế hoạch khai thác, chế biến tại cơ quan chức năng của nhà nước theo quy định./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/cáo);
- Tổng cục ĐC&KS Việt Nam;
- Tổng Công ty Đầu tư Hà Thanh - CTCP;
- Các Sở: XD, TN&MT;
- Cục Thuế tỉnh;
- UBND huyện Vĩnh Lộc;
- UBND xã Vĩnh Hưng;
- Lưu: VT, CN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Quyền

**TỌA ĐỘ KHU VỰC MỎ ĐẤT SÉT ĐỒI LÀM GẠCH TUYNEL
TẠI XÃ VĨNH HƯNG, HUYỆN VĨNH LỘC**

(Phụ lục kèm theo Giấy phép khai thác khoáng sản số: **42** /GP-UBND
ngày **13** tháng 3 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa)

Điểm góc	TỌA ĐỘ VN 2000 (Kinh tuyến trục $105^{\circ}00'$, múi chiếu 3°)	
	X (m)	Y (m)
1	2219 771.00	567 398.00
2	2219 783.25	567 583.14
3	2219 617.41	567 710.13
4	2219 551.86	567 558.55
Diện tích: 3,8 ha		